

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ GIÁO DỤC NHẬT LINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ GIÁO DỤC NHẬT LINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHAT LINH EDUCATION EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NHAT LINH EDU .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110035799

3. Ngày thành lập: 20/06/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm 7, Thôn Độ Tràng, Xã Đại Thành, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0943016161

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: + Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác + Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh + Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự + Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm + Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu (trừ được phẩm)	4649
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng - Cung ứng vật tư, thiết bị dạy học	4659
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn đồ chơi (không kinh doanh đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội); - Bán buôn các sản phẩm bao bì làm từ nhựa, nguyên liệu nhựa, các sản phẩm được làm từ nhựa.	4669

6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
7.	Lập trình máy vi tính	6201
8.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
9.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
10.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
11.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
12.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
13.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
14.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
15.	In ấn Chi tiết: In ấn và phát hành các xuất bản phẩm giáo dục, văn hoá (chỉ được SXKD khi Nhà nước cho phép)	1811
16.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
17.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic, sản xuất sản phẩm khác từ plastic (không hoạt động tại trụ sở)	2220
18.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
19.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
20.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
21.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
22.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng Chi tiết: Sản xuất thiết bị điện	2640
23.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ	4784
24.	Xuất bản phần mềm	5820
25.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
26.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi (trừ các loại đồ chơi có hại cho sự giáo dục, phát triển nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh trật tự, an toàn xã hội)	3240

27.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thiết bị trường học, thiết bị giáo dục, thiết bị văn phòng, đồ chơi trẻ em (trừ những loại nhà nước cấm)	3290(Chính)
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: + Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh + Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt, gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; - Bán lẻ thiết bị gia dụng; - Bán lẻ thiết bị và hàng gia dụng khác chưa được phân vào đâu.	4759
31.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Có nội dung được phép lưu hành)	4761
32.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (không kinh doanh đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764
33.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ vật tư, thiết bị dạy học trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ các sản phẩm làm từ nhựa.	4773

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 190.000

Thời gian đăng từ ngày 20/06/2022 đến ngày 20/07/2022

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	KHUƠNG VĂN SÂM	Thôn Yên, Xã Thạch Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	0	1.045.000.000	55,000	0010860448 26	
			Tổng số	0	1.045.000.000	55,000		
2	TRẦN VĂN LONG	Xóm 1, Thôn Đại Tảo, Xã Đại Thành, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	0	95.000.000	5,000	0012000146 44	
			Tổng số	0	95.000.000	5,000		
3	LƯƠNG VĂN TRÌNH	Thôn Lảnh Trì, Xã Mộc Nam, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	0	760.000.000	40,000	0350920020 12	
			Tổng số	0	760.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯƠNG VĂN TRÌNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 14/05/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035092002012

Ngày cấp: 17/08/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Lảnh Trì, Xã Mộc Nam, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Lảnh Trì, Xã Mộc Nam, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội